

Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ nhập thế và phụng sự

ISSN: 2734-9195 09:00 30/10/2025

Trong những lễ thuận nghịch của cuộc sống đa chiều phải đi hết các chiều cảm xúc hỉ nộ ái ố, Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ lựa chọn cho mình con đường đi riêng vì những gì lợi ích nhất cho dân tộc, cho Phật pháp mà suốt đời Ngài hằng theo đuổi.

Tác giả: **Thượng tọa Ts Thích Thanh Tuấn (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

1. Mở đầu

Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ là một vị chân tu nhập thế cứu đời, giúp dân hộ quốc. Đi vào đời trong giai đoạn khó khăn của đất nước, cố Trưởng lão Hoà thượng là vị giáo phẩm Phật giáo có nhiều đóng góp trong việc thống nhất các hệ phái, đi đến thống nhất các tổ chức Phật giáo trong cả nước vào ngày 7/11/1981.

Chính từ cuộc đời và sự nghiệp của cố Trưởng lão Hoà thượng là hiện thân cho sự gắn kết của Phật giáo với cách mạng Việt Nam qua nhiều đoạn, là tấm gương tiêu biểu cho tinh thần nhập thế của Phật giáo Việt Nam.

2. Nội dung

2.1. Từ gian khó kiên định con đường đã chọn

Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ, thế danh là Trần Văn Long, sinh năm 1927, tại thôn Miêu Nha, xã Song Mai, huyện Kim Động, Hưng Yên. Từ nhỏ ngài đã theo cha lên chùa làng làm công quả, tích phúc tạo duyên. Năm 6 tuổi, Hòa thượng được Ni trưởng Thích Đàm Ân, trụ trì chùa Nho Lâm (Kim Động) nhận về nuôi và cho đi học tại các trường trong vùng. Năm 12 tuổi cậu bé Long được

xuất gia, sau đó thụ giới Sa-di tại chùa Đống Long. Và năm 1947 Ngài được thụ Đại giới Tỳ-kheo tại chùa Đống Long do Tổ đình chùa Pháp Quang, thôn Thọ Ngãi, xã Tân Minh, huyện Thường Tín tỉnh Hà Tây cũ nay là thành phố Hà Nội tổ chức.



Ảnh chụp tại chùa Quán Sứ sáng 13/10/2025

Hiện thân trong giai đoạn thực dân phong kiến, cuộc sống nhân dân lầm than, Trưởng lão Hòa thượng sớm hiểu rằng nước mất thì đạo cũng không còn. Phật tử không có cuộc sống an lành, Phật pháp không được xiển dương. Thấm nhuần tư tưởng Phật pháp bất li thế gian giác, với truyền thống hộ quốc an dân, Ngài đã hóa thân Bồ tát lúc làm tu sĩ lúc làm dân thường với lòng yêu nước với lòng nhiệt huyết yêu đời mãnh liệt.

Tháng 3 năm 1945, ở tuổi 18 Ngài lập kế hoạch cùng nhân dân địa phương tổ chức phá kho thóc của chế độ phong kiến và đế quốc Nhật đặt tại chùa Đống Long để cứu giúp đồng bào đang lâm vào cảnh đói khổ. Cách mạng tháng 8 thành công, Trưởng lão Hòa thượng tiếp tục tham gia lực lượng vũ trang bí mật tỉnh Hưng Yên làm công tác dân vận, vận động Tăng Ni, Phật tử tích cực tham gia lao động sản xuất ủng hộ kháng chiến, tiếp sức cho cách mạng. Với những hoạt động yêu nước đó, Ngài bị thực dân Pháp đưa vào danh sách những người đặc biệt quan tâm. Phụng sự đạo pháp, phụng sự dân tộc, Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ kiên định với con đường đã lựa chọn.

2.2. Tinh thần vô úy của vị xuất trần thượng sĩ



Ảnh chụp tại chùa Quán Sứ sáng 13/10/2025 (Thường Nguyên)

Mặc dù bị đả ỷ nhưng Trưỡng lão Hoà Thượng Thích Thanh Tứ vẫn nỗ lực và tích cực hoạt động mà không hề nao núng, thối lui. Chuyện gì đến cũng phải đến, vào năm 1951, Trưỡng lão Hoà thượng đã bị thực dân Pháp bắt giam và tra tấn, giải qua nhiều trại giam, nhà tù: Bốt La Tiến, bốt Lực Điền ở thị xã Hưng Yên; nhà thờ Kẽ Sặt, nhà giam giam ở tỉnh Hải Dương; Nha công an, nhà tù Hỏa Lò, trại giam Thanh Liệt, tỉnh Hà Đông, nay là thành phố Hà Nội.

Trong cảnh giam tù, thực dân Pháp đã sử dụng nhiều thủ đoạn tra tấn điều tra, hòng làm lu mờ ý chí Cách mạng đang lắng đọng trong Ngài. Song với tinh thần đại hùng, đại lực, đại từ bi, Ngài đã thể hiện rõ bản lĩnh của người Trượng Phu phụng sự đất nước, Ngài luôn thản nhiên trước sự tra tấn cực hình của cai ngục và cuối cùng thực dân Pháp đã phải trả tự do cho Ngài cùng hơn 100 chiến sỹ Cách mạng khác. Ra khỏi nhà lao, Ngài lại tiếp tục tham gia hoạt động Cách mạng cho đến ngày miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.

2.3. Hòa cùng dòng chảy theo vận mệnh dân tộc

Đất nước thống nhất, non sông quy về một mối tâm nguyện của tăng ni, phật tử giữa các vùng miền sau những năm chia cắt là thống nhất các tổ chức, hệ phái Phật giáo ở cả ba miền Bắc Trung Nam thành lập một tổ chức Phật giáo chung của cả nước. Với tư cách là Phó Ban Thư ký Ban Vận động thống nhất Phật giáo, Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ đã thăm nhiều cơ sở tự viện, gặp gỡ tham vấn nhiều Chư Tôn giáo phẩm để đi tới đồng thuận và hòa hợp 9 tổ chức, hệ phái Phật giáo lập nên Giáo hội Phật giáo Việt Nam năm 1981.

Trưởng lão Hòa thượng là một trong những vị giáo phẩm có công thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam; tích cực đóng góp vào xây dựng, thống nhất GHPGVN tại thủ đô Hà Nội và nhất là tại miền Bắc. Riêng về tại miền Bắc, từ Hà Nội trở vào Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình... thì Trưởng lão Hòa thượng là người đã tích cực xây dựng GHPGVN về mặt củng cố Giáo hội cũng như thực hiện cho giáo dục, y tế...

Với những đóng góp lớn lao cho Phật giáo nước nhà, tháng 11/ 1997, tại Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ 4 (1997 - 2002), Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ được suy cử làm Phó Chủ tịch Hội đồng trị sự GHPGVN - trở thành 1 trong những vị giáo phẩm cao cấp của Phật giáo Việt Nam kể từ đây. Năm 2001, Hòa thượng được suy cử làm Viện trưởng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội. Tại Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ 5 (2002-2007) và lần thứ 6 (2007 - 2012), Hòa thượng được suy tôn là thành viên Hội đồng chứng minh GHPGVN và suy cử làm Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng trị sự GHPGVN, Viện trưởng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội.

Trải qua các chức vụ từ Chánh văn phòng, Phó Tổng Thư ký, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng trị sự GHPGVN, Hòa thượng Thích Thanh Tứ đã có nhiều đóng góp cho Đạo pháp, đặc biệt là sự phục hồi các hoạt động Phật sự của Phật giáo miền Bắc sau ngày đất nước được thống nhất.

Nhằm đáp ứng nhu cầu tham cứu, học tập của Tăng Ni trẻ, Hòa thượng đã dày công xây dựng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội, đào tạo Tăng Ni, Phật tử cho các hoạt động Phật sự bằng uy tín xã hội của mình. Hòa thượng đã nhận được sự ủng hộ của chính quyền, xây dựng nên một Học viện mới khang trang, đủ điều kiện vật chất, cảnh quan, làm nơi tu học cho hàng ngàn Tăng Ni sinh trên vùng đất Sóc Sơn - Hà Nội ngày nay.

Gần 40 năm, GHPGVN hoạt động Phật sự trong lòng đất nước và dân tộc, Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ trở thành cầu nối giữa đạo và đời, giữa Phật giáo miền Bắc với Phật giáo miền Trung và Phật giáo miền Nam. Đặc biệt Hòa thượng có công lớn trong việc xúc tiến thành lập Ban trị sự GHPGVN tại các tỉnh miền núi phía Bắc, đẩy mạnh việc hoằng pháp tới bà con dân tộc vùng sâu vùng xa. Là thành viên tích cực trong khối đại đoàn kết dân tộc, Hòa thượng được tín nhiệm cử tham gia Đoàn chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn tôn giáo của Ủy ban Trung Ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Với tinh thần phụng sự chúng sinh là thiết thực cúng dường chư Phật, Hòa thượng Thích Thanh Tứ chuyên đến thăm hỏi và tặng quà động viên, nuôi dưỡng các trung tâm nuôi dưỡng trẻ mồ côi, khuyết tật, ảnh hưởng chất động da cam, nuôi dưỡng người không nơi nương tựa, khó khăn, xây dựng các nhà đại đoàn kết, nhà tình thương, tham gia các hoạt động xóa đói giảm nghèo. Với những đóng góp to lớn với Đạo pháp và dân tộc, Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ luôn được Tăng Ni, Phật tử, nhân dân quý mến và tin tưởng, được TƯ Giáo hội cử làm đại diện giới Tăng Ni, Phật tử tham gia ứng cử Đại biểu quốc hội và được cử tri bầu trúng cử hai khóa Quốc hội (khóa XI, XII), làm thành viên Ủy Ban các vấn đề xã hội của Quốc hội. Là Đại biểu lớn tuổi nhất của Quốc hội, Trưởng lão Hòa thượng vẫn luôn tham gia các cuộc tiếp xúc cử tri, thực hiện chức năng nhiệm vụ của người Đại biểu Nhân dân, đóng góp nhiều ý kiến, tâm huyết tại các kỳ họp và các phiên thảo luận.

Dù ở vị trí cương vị nào, Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ luôn nhận được tình cảm kính trọng đặc biệt của Tăng Ni, Phật tử GHPGVN cũng như cộng đồng xã hội. Xã hội tôn vinh Ngài là vị Cao Tăng vì dân, vì nước. Nhà nước Việt Nam trao tặng Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ nhiều giải thưởng vô giá, cao quý nhất là tám huân chương Hồ Chí Minh vì những công lao to lớn, những đóng góp quan trọng cho Đạo pháp và Dân tộc.

3. Kết luận

Trong tinh thần xuyên suốt của một bậc danh Tăng, trong những lễ thuận nghịch của cuộc sống đa chiều phải đi hết các chiều cảm xúc hỉ nộ ái ố, Trưởng lão Hòa thượng Thích Thanh Tứ lựa chọn cho mình con đường đi riêng vì những gì lợi ích nhất cho dân tộc, cho Phật pháp mà suốt đời Ngài hằng theo đuổi. Bài học từ thân giáo, khẩu giáo của Ngài chính là kim chỉ nam cho tinh thần kiên định lý tưởng phụng sự đạo pháp và dân tộc cho tăng ni, Phật tử; nêu cao tinh thần đồng hành của Phật giáo Việt Nam qua nhiều giai đoạn khác nhau của đất nước.

Tác giả: **Thượng tọa Ts Thích Thanh Tuấn (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội.

Chú thích:

1) Phó Tổng Thư ký Hội đồng Trị sự, Chánh Văn phòng Trung ương GHPGVN.

Tài liệu tham khảo:

1] Nguyễn Đại Đồng, Biên niên sử Phật giáo miền Bắc (1920-1953), Nxb Tôn giáo, 2008

2] Nguyễn Đại Đồng, Phật giáo Việt Nam từ khởi nguyên đến năm 1981, Nxb Tôn giáo, 2008

3] PGS.TS Lê Cung chủ biên, Tinh thần nhập thế của Phật giáo Việt Nam (1945-1975), Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2019.